

Bản án số: 246/2024/HS-PT

Ngày: 17-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thông.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hùng D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hùng D, sinh năm 1975 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, đường N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số B, lô M, N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1942; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lâm Thị Ngọc T1, sinh năm 1978; Con: Có hai người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hùng D: Lâm Thị Ngọc T1**, sinh năm 1978 (Có mặt).

Nơi cư trú: Số A, đường N, tổ dân phố I, khu phố A, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng D: Luật sư Lê Trọng Quang T2** – Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 31/01/2022, sau khi có uống rượu, Nguyễn Hùng D điều khiển xe mô tô biển số 54U5-7190 chạy trên đường T, hướng từ thị trấn L đi xã T, huyện L. Khi đến địa phận thuộc ấp L, xã L, huyện L thì va chạm với xe mô tô biển số 66L1- 541.23 do Lê Hải B điều khiển chạy theo chiều ngược lại. Hậu quả, B tử vong trên đường đi cấp cứu, còn D bị đa chấn thương.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tại nạn giao thông vào lúc 23 giờ 35 phút ngày 31/01/2022, ghi nhận như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, có đèn chiếu sáng công cộng; mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 09 mét, có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng phân chia hai dòng phương tiện ngược chiều nhau. T3 vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 66L1- 541.23 với xe mô tô biển số 54U5-7190 đo vào lề chuẩn là 4,5 mét.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tạm giữ tài sản, đồ vật có liên quan gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 66L1- 541.23; số máy 2402557; số khung 008172 của Lê Hải B.

- 01 (một) xe mô tô biển số 54U5- 7190; số máy 602871; số khung 002871 của Nguyễn Hùng D; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 019344, tên chủ xe Nguyễn Hùng D, biển số đăng ký 54U5- 7190; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 790113246814, mang tên Nguyễn Hùng D do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 15/10/2015.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 170/KL-KTHS ngày 28/02/2022 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Lê Hải B chết do đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết toàn bộ hai bên bán cầu đại não.

Tại kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 08/02/2022 của phòng K Công an tỉnh Đ đối với mẫu máu thu của Lê Hải B không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 090/KLTTCT-TTPYĐT ngày 25/01/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hùng D tại thời điểm giám định là 51%.

Tại Công văn trả lời số 43/BVĐT-KHTH ngày 02/01/2024 của bệnh viện đa khoa tỉnh Đ thể hiện: Thời gian nhập viện của Nguyễn Hùng D lúc 00 giờ 55 phút, ngày 01/02/2022 đến 01 giờ 30 phút cùng ngày, D được bác sĩ lấy mẫu máu xét nghiệm định lượng Ethanol cho kết quả là 185.5mg/dl.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 479/2003/KLGD ngày 08/12/2023 của Trung tâm P đối với Nguyễn Hùng D kết luận:

- Về y học:

+ Trước, trong khi gây ra tai nạn giao thông (ngày 31/01/2022): Đang sự không bệnh lý tâm thần.

+ Sau khi gây ra tai nạn giao thông (ngày 31/01/2022) và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2- ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây ra tai nạn giao thông (ngày 31/01/2022): Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 20/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L kết luận: Xe mô tô biển số 51U5- 7190, bị thiệt hại giá trị thành tiền là 1.087.000 đồng; xe ô tô biển số 66L1- 541.23, bị thiệt hại giá trị thành tiền là 3.486.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Tấn H, người đại diện hợp pháp cho Lê Hải B yêu cầu Nguyễn Hùng D bồi thường: Chi phí mai táng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần; chi phí sửa chữa xe, tổng cộng là 120.933.000 đồng. Nguyễn Hùng D đồng ý và đã bồi thường được 10.000.000 đồng.

Ngày 22/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả cho ông Lê Tấn H xe mô tô biển số 66L1- 541.23.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tài sản thu giữ, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, bị cáo Nguyễn Hùng D có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hùng D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận Bản án số 25/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp các giấy tờ liên quan đến hoàn cảnh của bị cáo hiện đang ở nhà thuê, nuôi con nhỏ, đang điều trị di chứng sau vụ tai nạn. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt mà điều luật quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án về hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư Lê Trọng Quang T2 phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng D: Tính chất, mức độ vụ án không nghiêm trọng do hiện trường vụ án cho thấy đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, có đèn chiếu sáng công cộng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, vị trí hai xe đều nằm ở giữa tim đường. Biên bản của cơ quan điều tra đều xác định hai bên điều khiển xe không chú ý quan sát, lỗi hỗn hợp, bị hại chết, bị cáo thì mất trí nhớ nên không biết là bị hại hay bị cáo gây tai nạn. Vụ án chỉ dựa vào tình tiết ông D có sử dụng rượu bia khi lái xe nên truy tố. Sau khi tai nạn xảy ra thì tỷ lệ thương tật của bị cáo D là 51% không thể lao động trong trại giam và hiện tại bị cáo còn đang điều trị bệnh. Bị cáo chỉ làm công việc nhà nhẹ. Bị cáo là chỗ dựa tinh thần cho các con và vợ là lao động chính. Từ những phân tích trên, tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chữa trị bệnh.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Hùng D không tranh luận, đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Khoảng 23 giờ ngày 31/01/2022, bị cáo Nguyễn Hùng D đã có hành vi điều khiển xe mô tô sau khi đã sử dụng rượu, bia không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát, nên xảy ra va chạm với xe mô tô do Lê Hải B điều khiển chạy theo chiều ngược lại, hậu quả Bằng bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, D bị đa chấn

thương. Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự bằng Bản án hình sự số 25/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, sau khi gây tai nạn bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, từ đó phán quyết mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp các giấy tờ liên quan đến hoàn cảnh của bị cáo hiện đang ở nhà thuê, nuôi con nhỏ, đang điều trị di chứng sau vụ tai nạn. Tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt mà điều luật quy định cho bị cáo. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét thấy phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng D tại phiên tòa là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hùng D.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hùng D.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hùng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Lai Vung (02 bản);
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- CQCSĐT Công an huyện Lai Vung;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THATA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ